BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4742 /BGDĐT-QLCL V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2022-2023	*Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2022*

Kính gửi:

- Các Sở Giáo dục và Đào tạo[1];
- Cục Nhà trường, Ban Phụ nữ Quân đội (Bộ Quốc phòng).

Năm học 2022-2023, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục và tiếp tục thực hiện mục tiêu bảo đảm an toàn, nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả.

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 và Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Bộ GDĐT hướng dẫn các Sở GDĐT triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng (QLCL) năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Chuẩn bị chu đáo và tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2023; xây dựng và triển khai Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT giai đoạn 2023-2024 và từ năm 2025.

2. Tiếp tục đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả các kỳ thi chọn học sinh giỏi (HSG) cấp quốc gia, dự thi Olympic khu vực và quốc tế; tiếp tục triển khai các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc gia và quốc tế theo kế hoạch; đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả các kỳ thi chọn HSG cấp quốc gia, dự thi Olympic khu vực và quốc tế; triển khai các chương trình đánh giá diện rộng cấp quốc gia theo kế hoạch.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác bảo đảm, kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thường xuyên và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông để thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào việc triển khai công tác bảo đảm và KĐCLGD.

4. Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ theo quy định. Có biện pháp hiệu quả để khắc phục tình trạng làm giả văn bằng, chứng chỉ và mua bán văn bằng, chứng chỉ. Chú trọng việc quản lý các điều kiện bảo đảm chất lượng đối với việc sát hạch và cấp các loại chứng chỉ của các cơ sở giáo dục.

---

[1] Đối với tỉnh Bạc Liêu là Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ

5. Chú trọng quán triệt ý thức trách nhiệm, yêu cầu trau dồi phẩm chất, năng lực và tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác QLCL giáo dục các cấp. Từng bước nâng cao năng lực cho các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ quản lý thi, đánh giá chất lượng giáo dục; KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; quản lý văn bằng, chứng chỉ tại các cơ sở giáo dục.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Công tác thi và đánh giá chất lượng giáo dục

1. Đối với Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a) Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ ở trường phổ thông theo định hướng đánh giá năng lực, bảo đảm sự đồng bộ và góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT. Chuẩn bị điều kiện để thí điểm xây dựng các ngân hàng câu hỏi thi (NHCHT) phục vụ cho kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ các môn học ở cấp THPT.

b) Chuẩn bị sớm, đầy đủ các điều kiện để tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023; xây dựng các phương án bảo đảm an ninh, an toàn và dự phòng để xử lý các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình tổ chức thi, nhất là ứng phó với diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh (nếu có).

c) Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo hướng giữ ổn định về cơ bản như năm 2022; xây dựng Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT giai đoạn 2023-2024 và từ năm 2025, bảo đảm kết quả thi phản ánh trung thực, khách quan, đúng trình độ, năng lực học sinh, có độ tin cậy và sự phân hóa để xét công nhận tốt nghiệp THPT cho thí sinh và cung cấp thông tin để đánh giá chất lượng giáo dục, điều chỉnh quá trình dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong các trường phổ thông. Cụ thể:

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh, học viên và toàn xã hội về Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 và định hướng tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025; triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quy định, yêu cầu trong văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thi của Bộ GDĐT; tăng cường chức năng quản lý nhà nước, vai trò thanh tra, kiểm tra, giám sát; gắn kết trách nhiệm chỉ đạo, quản lý tổ chức thi của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và sở GDĐT trong chỉ đạo tổ chức thi tại địa phương;

- Làm tốt công tác lựa chọn nhân sự cho Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023; tăng cường quán triệt Quy chế và hướng dẫn thi tốt nghiệp THPT; nâng cao chất lượng của công tác tập huấn nghiệp vụ cho tất cả các đối tượng, lực lượng tham gia tổ chức các khâu của Kỳ thi;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo và tổ chức thi; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo để bảo đảm kết nối thông tin thông suốt, chính xác, kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo và tổ chức thi;

2. Đối với các kỳ thi chọn HSG cấp quốc gia, dự thi Olympic khu vực và quốc tế

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, bồi dưỡng, thi chọn HSG; tổ chức hiệu quả các kỳ thi chọn HSG cấp quốc gia, dự thi Olympic khu vực và quốc tế; xây dựng để triển khai phương án dự phòng thích ứng với diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh (nếu có).

3. Đối với các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc gia, quốc tế

Thực hiện khảo sát thử nghiệm vào tháng 4/2023 và chuẩn bị cho khảo sát chính thức vào tháng 4/2024 các chương trình đánh giá quốc tế, gồm: Chương trình Đánh giá quốc tế về dạy và học (TALIS), Chương trình Đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học khu vực Đông Nam Á (SEA-PLM).

Sở GDĐT chỉ đạo các Phòng GDĐT, các trường thực hiện tốt công tác chuẩn bị về dữ liệu hiệu trưởng, giáo viên và học sinh; chuẩn bị tốt các điều kiện về nguồn lực để tham gia các chương trình đánh giá quốc tế đảm bảo đúng yêu cầu, quy trình kỹ thuật của quốc tế, khu vực và của Việt Nam. Đồng thời, có các phương án ứng phó với tác động của dịch bệnh trong quá trình triển khai.

II. Công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Khi thực hiện đánh giá theo bộ tiêu chuẩn quy định tại thông tư nêu trên, cơ sở giáo dục áp dụng theo quy định tại các văn bản hiện hành có liên quan; trường hợp các quy định được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới ban hành đối với các nội dung tương ứng.

2. Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Thông báo số 1697/TB-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT về kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Hữu Độ tại Hội nghị sơ kết công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên giai đoạn 2015-2020.

3. Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương; xây dựng kế hoạch khả thi, bố trí nguồn kinh phí phù hợp theo quy định tại Thông tư số 56/2021/TT-BTC ngày 12/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung chi, mức chi cho hoạt động KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và hoạt động KĐCLGD đối với cơ sở giáo dục thường xuyên để triển khai có hiệu quả công tác bảo đảm và KĐCLGD trên địa bàn; thực hiện việc KĐCLGD trung tâm GDNN - GDTX theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, thiết

bị, ... cho các cơ sở giáo dục đã đạt chuẩn nhưng hiện tại bị xuống cấp, không bảo đảm điều kiện duy trì kết quả.

4. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra đối với các phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục về việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra; tập trung nâng cao chất lượng các hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài, đặc biệt là công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá; tiếp tục xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng trong nhà trường. Lưu ý việc rà soát, đánh giá đối với các cơ sở giáo dục đã hết thời hạn công nhận đạt KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Chú trọng công tác truyền thông, các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ; rà soát, củng cố đội ngũ chuyên gia đánh giá ngoài để đáp ứng yêu cầu đánh giá ngoài theo kế hoạch của địa phương.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai công tác bảo đảm và KĐCLGD đối với các cấp học.

7. Khuyến khích việc trao đổi, học tập kinh nghiệm về KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giữa các địa phương, đơn vị bằng các hình thức phù hợp.

III. Công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ

1. Thực hiện tốt việc quản lý văn bằng, chứng chỉ theo Công văn số 1800/BGDĐT-QLCL ngày 05/5/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ. Chủ động phối hợp với cơ quan công an điều tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp mua bán văn bằng, chứng chỉ; làm giả văn bằng, chứng chỉ và sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả trên địa bàn.

2. Rà soát, kiểm tra, thẩm định lại chương trình bồi dưỡng, công tác tổ chức và quản lý các khóa bồi dưỡng, các điều kiện bảo đảm chất lượng để bồi dưỡng, sát hạch và cấp các loại chứng chỉ theo thẩm quyền và trên địa bàn. Xử lý nghiêm các vi phạm và công bố công khai các đơn vị đã bị xử lý.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài trên địa bàn. Thực hiện công tác quản lý văn bằng, công nhận văn bằng chứng chỉ do các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người Việt Nam theo thẩm quyền.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý theo thẩm quyền việc liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài.

IV. Công tác thực hiện công khai và báo cáo định kỳ

1. Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện

công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý đối với các vi phạm không thực hiện công khai theo quy định. Báo cáo tổng hợp các nội dung thực hiện công khai năm học 2022-2023 và kế hoạch thực hiện công khai năm học 2023-2024 về Bộ GDĐT theo quy định.

2. Thực hiện tốt việc báo cáo định kỳ theo quy định tại Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn tại Công văn này, căn cứ tình hình cụ thể của địa phương, các Sở GDĐT, Cục Nhà trường, Ban Phụ nữ Quân đội (Bộ Quốc phòng) xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ QLCL năm học 2022-2023. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ GDĐT (qua Cục QLCL, số 35 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp chỉ đạo);
- Bộ Tổng tham mưu - Bộ Quốc phòng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Cục QLCL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Hữu Độ